

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

*Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định 2681/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 180/STC-TTrS ngày 24/01/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch, Giám đốc các doanh nghiệp có vốn Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Tài chính (B/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đài PT&TH, Báo BK, Công TTĐT tỉnh;
- LĐVP;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, Tuyền.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**

**CHƯƠNG TRÌNH  
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025****I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ****1. Mục tiêu**

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THPTK, CLP) năm 2025 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế; phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ XIII đề ra.

**2. Yêu cầu**

2.1. Bám sát yêu cầu nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THPTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách năm 2025. Tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 643/KH-UBND ngày 26/9/2023 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/NQ-QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP; Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 234-KH/TU ngày 08/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị (Chỉ thị số 27-CT/TW) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THPTK, CLP.

2.2. Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của nhà nước gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; khắc phục những tồn tại hạn chế đã được chỉ ra qua kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức.

2.3. Các chỉ tiêu THPTK, CLP trong các lĩnh vực phải được xây dựng chi tiết, lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

2.4. THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

THPTK, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

3.1. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phân đầu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua để góp phần đưa tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt trên 8,5%, trong đó: Nông, lâm nghiệp từ 4,3% trở lên; Công nghiệp từ 13,1% trở lên; Xây dựng từ 10,5% trở lên; Dịch vụ từ 9,6% trở lên. GRDP bình quân đầu người/năm đạt trên 62,8 triệu đồng; thu ngân sách trên địa bàn tỉnh đạt 1.135 tỷ đồng trở lên.

3.2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, kiến nghị, giải pháp đảm bảo chất lượng tiến độ yêu cầu của các Nghị quyết và Kế hoạch số 643/KH-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 351/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 234-KH/TU ngày 08/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp tinh gọn bộ máy.

Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu THPTK,CLP ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong năm 2025 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở nguồn ngân sách nhà nước được phân bổ.

3.4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản công không còn nhu cầu sử dụng đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật đảm bảo công khai, minh bạch; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức, không để lãng phí thất thoát tài sản công, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, đặc biệt là nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp tinh gọn bộ máy.

3.5. Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình dự án, các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án quan trọng. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa

thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

3.6. Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3.7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về THTK, CLP nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (nếu có).

3.8. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

### **1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công**

1.1. Tiếp tục tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, trụ sở không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước.

1.2. Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 28/4/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công đảm bảo theo quy định.

1.3. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

1.4. Tập trung giải quyết triệt để các nguyên nhân dẫn đến lãng phí tài sản công, tài nguyên thiên nhiên (nếu có).

1.5. Triển khai thực hiện Văn bản số 180/BXD-QLN ngày 10/01/2025 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện phòng, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng nhà ở thuộc tài sản công.

## **2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của NSNN**

2.1. Kiên quyết, triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.2. Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, các cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết trung ương) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của địa phương hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công.

2.3. Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

## **3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công**

3.1. Tập trung phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung có trọng tâm, trọng điểm theo quy định Luật Đầu tư công; các Nghị quyết của quốc hội; Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

3.2. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

3.3. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ ở tất cả các công đoạn đầu tư dự án: lập, phê duyệt chủ trương đầu tư, bố trí vốn, chọn nhà thầu, quản lý chất lượng thi công, giải ngân... đảm bảo theo đúng quy định và chỉ đạo cụ thể của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện tiến độ giải ngân đầu tư công, các Chương trình mục tiêu quốc gia, đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình trọng điểm, dự án có tác động lan toả, ...

3.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính

công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản đất đai nhà nước bị thất thoát vi phạm (nếu có), theo các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

#### **4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình tổng thể về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

4.1. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 và Quyết định số 326/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025.

4.2. Tăng cường rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm toán, bản án có khó khăn vướng mắc và các dự án chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai minh bạch, công bằng hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan, nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu khi để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với trường hợp tài nguyên, đặc biệt là các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, bỏ hoang hóa, vi phạm pháp luật gây lãng phí.

4.3. Tập trung chỉ đạo thực hiện Văn bản số 4924/UBND-NNTNMT ngày 17/7/2024 về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai. Đến hết năm 2025, hoàn thiện kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất, quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

4.4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng phối hợp chặt chẽ từ cơ sở, tập trung vào những vấn đề đang bức xúc như: các dự án dừng hoạt động, dự án chậm đưa vào sử dụng để lãng phí đất đai,... Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

## **5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp**

5.1. Triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp nhà nước đăng ký và thực hiện tiết kiệm giảm chi phí quản lý từ 5% trở lên, trong đó tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

5.2. Thực hiện tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa các nguồn lực về vốn, đất đai... của doanh nghiệp nhà nước, giải quyết dứt điểm tình trạng đầu tư dàn trải, ngoài ngành (nếu có) lĩnh vực kinh doanh chính thông qua việc thoái vốn, bảo đảm các doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính.

## **6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động**

6.1. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ; Thông báo số 28-TB/BCSD ngày 14/01/2025 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, các văn bản của UBND tỉnh: số 251/UBND-NCPC ngày 10/01/2025 về việc thực hiện Công văn số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 của Ban chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ; số 299/UBND-NCPC ngày 13/01/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp, tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

6.2. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026.

6.3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 895/BTC-PC ngày 22/01/2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nội dung sau đây:

### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK,CLP:**

Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách,

trong đó, cần phân công cụ thể, rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác tự kiểm tra nội bộ, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan.

- Xây dựng Cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nhân dân. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục THTK, CLP trong hệ thống quốc dân.

4. Kịp thời biểu dương khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

5. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung thực hiện các nội dung sau:

5.1. Về sử dụng ngân sách nhà nước: Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có trách nhiệm:

- Ban hành quy chế quản lý, giao mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đến từng phòng, ban, bộ phận chuyên môn, cá nhân để thực hiện đối với các trường hợp: *“Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo sát trong và ngoài nước; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; sử dụng điện, nước; sử dụng văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí; tiếp khách, khánh tiết; tổ chức lễ hội, kỷ niệm”*.

- Xây dựng kế hoạch, biện pháp, giải pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.



- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách, cá thể hóa trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

### 5.2. Về quản lý, sử dụng tài sản công:

- Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng phương tiện đi lại có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong mua sắm, sửa chữa, thay thế phương tiện đi lại; Thực hiện các biện pháp THPTK, CLP trong việc bảo quản phương tiện đi lại, sử dụng nhiên liệu theo đúng định mức tiêu hao để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm được giao.

- Cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng phương tiện thiết bị làm việc; phương tiện thông tin liên lạc có trách nhiệm: Ban hành quy chế nội bộ về sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc; giao mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí đến từng bộ phận, cá nhân sử dụng để thực hiện.

- Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng công trình phúc lợi công cộng có trách nhiệm: Xây dựng và ban hành quy chế quản lý công trình; xây dựng kế hoạch bảo quản, khai thác, tu bổ và sử dụng tiết kiệm hiệu quả; xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng công trình phúc lợi công cộng; Thực hiện việc giám sát, kiểm tra, quản lý việc sử dụng công trình phúc lợi công cộng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát (đặc biệt là công tác kiểm tra, giám sát nội bộ) việc quản lý sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý có hành vi vi phạm.

### 5.3. Về quản lý, sử dụng, khai thác tài nguyên:

- Cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng đất có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đất; xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng đất.

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân được giao quản lý, khai thác sử dụng tài nguyên rừng, tài nguyên nước, khoáng sản có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và xây dựng kế hoạch, biện pháp để thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng, tài nguyên nước, khoáng sản.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài nguyên khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn toàn tỉnh; đề xuất cấp có thẩm

quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

#### 5.4. Về quản lý vốn đầu tư:

- Cơ quan, tổ chức quản lý vốn đầu tư xây dựng có trách nhiệm: Xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản để giao cho cơ quan, tổ chức sử dụng thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; bảo đảm đầu tư tập trung, đúng mục đích, có hiệu quả bố trí vốn kịp thời, tiết kiệm; thực hiện giám sát, kiểm tra, thanh tra kiểm toán nội bộ việc quản lý vốn trong cơ quan, tổ chức. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời các trường hợp xảy ra lãng phí;

- Chủ đầu tư, chủ dự án có trách nhiệm: Xác định cụ thể mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí để giao cho nhà thầu thực hiện; không được tự ý thay đổi thiết kế, dự toán công trình hoặc trúng đấu giá đã được duyệt; tiến hành nghiệm thu và quyết toán công trình đúng quy định.

#### 5.5 Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá việc giao và quản lý biên chế của các cơ quan, đơn vị theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về quản lý biên chế;

- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới, trong đó cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là đội ngũ lãnh đạo quản lý các cấp.

5.6. Về quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp: Người đứng đầu doanh nghiệp có trách nhiệm:

- Xây dựng và đăng ký với chủ sở hữu mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, kinh doanh hàng năm, dài hạn của doanh nghiệp.

- Xây dựng quy chế, quản lý, sử dụng hiệu quả đất và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; hàng năm, tổ chức công tác kiểm tra, rà soát, báo cáo giám sát tài chính đánh giá tình hình THTK, CLP trong doanh nghiệp, kịp thời phát hiện sai phạm trong quản lý, sử dụng vốn và các quỹ của doanh nghiệp để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đề ra biện pháp, giải pháp để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiết giảm chi phí, công khai đến người lao động trong doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đã đăng ký, định kỳ hàng năm báo cáo chủ sở hữu và cơ quan quản lý có liên quan về kết quả thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

5.7 Tăng cường kiểm tra, thanh tra xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THPTK, CLP:

- Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc (nếu có);

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng các đơn vị phải khắc phục xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra kiểm tra, kiểm toán thu hồi tối đa tiền cho ngân sách nhà nước, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ vào Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước chỉ đạo xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2025 phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị mình chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của tỉnh được ban hành.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp nhà nước tích cực phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn, các tổ chức chính trị - xã hội, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Kạn để tập trung thực hiện tuyên truyền sâu rộng, công khai về THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý lãng phí. Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về THPTK, CLP, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt, xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

4. Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Chương trình của UBND tỉnh về THPT, CLP và Chương trình THPT, CLP cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo THPT, CLP hằng năm gửi về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Riêng đối với các sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh báo cáo thêm kết quả THPT, CLP trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành trên địa bàn tỉnh trong báo cáo gửi Sở Tài chính.

5. Chủ tịch, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp có vốn nhà nước có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPT, CLP năm 2025 của đơn vị, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPT, CLP năm 2025 của tỉnh gửi về Sở Tài chính để theo dõi chung; trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn tài sản của nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Kạn, Cổng Thông tin điện tử tỉnh chủ động xây dựng tin, bài để thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THPT, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THPT, CLP.

7. Sở Tài chính thực hiện theo dõi, đôn đốc việc xây dựng, ban hành, thực hiện Chương trình THPT, CLP của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và doanh nghiệp có vốn nhà nước và chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả THPT, CLP theo quy định.

8. Thời gian gửi báo cáo THPT, CLP:

8.1. Báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp có vốn nhà nước gửi báo cáo THPT, CLP về Sở Tài chính để tổng hợp theo các mốc thời gian như sau:

- Báo cáo kết quả THPT, CLP 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025: **gửi trước 30/5/2025.**

- Báo cáo kết quả THPT, CLP năm 2025, nhiệm vụ năm 2026: **gửi trước 15/10/2025.**

8.2. Báo cáo gửi Bộ Tài chính:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp có vốn nhà nước Báo cáo kết quả THPT, CLP năm 2025 và Bảng tổng hợp đánh giá, tự chấm điểm kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên theo Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu

chí đánh giá kết quả THPT, CLP trong chi thường xuyên gửi về Sở Tài chính **trước ngày 15/02/2025** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Sở Tài chính tổng hợp, dự thảo Báo cáo THPT, CLP năm 2025 trình UBND tỉnh **chậm nhất ngày 25/02/2025** để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

8.3. Đối với báo cáo đột xuất: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền./.